

Số: 27/KH-PGDĐT

Phong Điền, ngày 08 tháng 4 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo năm 2021**

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 04/01/2021 của UBND huyện Phong Điền về việc triển khai thực hiện Chương trình nông thôn mới năm 2021, Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo năm 2021 như sau:

#### **Phần 1**

### **ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI VỀ LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN PHONG ĐIỀN**

#### **I. Về những tiêu chí nông thôn mới trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo**

Theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020, đối với lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo bao gồm các tiêu chí sau:

##### **1. Tiêu chí 5: Trường học**

Tỷ lệ trường học các cấp: Mầm non, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia.

##### **2. Tiêu chí 14: Giáo dục và Đào tạo**

14.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

14.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp)

#### **II. Thực trạng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo huyện.**

##### **1. Về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học các trường học đạt chuẩn quốc gia.**

###### **a) Quy mô trường lớp và CSVC các trường học**

Năm học 2020 – 2021, toàn huyện có 61 trường học trực thuộc Phòng GD&ĐT với 711 lớp (26 trường mầm non, 228 lớp, nhóm lớp; 20 trường tiểu học, 309 lớp, 15 trường TH&THCS, THCS, 174 lớp).

- Về cơ sở vật chất:

+ Mầm non: 217 phòng học, 7 phòng bộ môn, thiếu 14 phòng.

+ Tiểu học: 258 phòng học, 55 phòng bộ môn, thiếu 36 phòng.

+ THCS: 152 phòng học, 81 phòng bộ môn, thiếu 19 phòng

b) Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Đến nay, toàn huyện đã có 45/61 trường học được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (đạt 73,8%). Trong đó: Mầm non có 14/26 trường đạt mức độ 1, tỷ lệ 53,8%. Tiểu học 19/20 trường đạt mức độ 1, tỷ lệ 95,0% (có 03 trường đạt mức độ 2). THCS có 12/15 trường, tỷ lệ 80,0%.

## 2. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

Công tác PCGD- XMC đã được quan tâm chỉ đạo thực hiện, đến nay đã có 16/16 xã, thị trấn được UBND tỉnh ra quyết định công nhận đạt chuẩn PCGDMNTE5T; 16/16 xã, thị trấn được công nhận PCGDTH đạt mức độ 3, tỷ lệ 100%; 16/16 xã, thị trấn được công nhận PCGDTHCS đạt mức độ 2, tỷ lệ 100% (trong đó 12/16 xã, thị trấn được công nhận PCGD THCS mức độ 3, tỷ lệ 75,0%).

## 3. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp)

ST T	Trường	TNTHCS 2019-2020			Tiếp tục học THPT năm học 2020 - 2021								Ghi chú
		SL HS	Tốt nghiệp THCS	Tỷ lệ	Phổ thông	Tỷ lệ	Bổ túc	Tỷ lệ	Trung cấp	Tỷ lệ	Cộng	Tỷ lệ	
1	THCS Phong Mỹ	79	79	100	70	88.6	0	0	0	0	70	88.6	
2	THCS Phong Xuân	89	89	100	80	89.88	0	0	0	0	80	89.88	
3	THCS Phong Sơn	90	90	100	80	88.9	2	2.2	1	1.11	83	92.22	
4	THCS Phong An	170	170	100	160	94.11	0	0	1	0.58	161	94.7	
5	THCS Phong Hiền	117	117	100	115	98.29	0	0	0	0	115	98.29	
6	THCS Nguyễn Duy	177	177	100	177	100	0	0	0	0	177	100	
7	TH& THCS Lê Văn Miến	35	35	100	33	94,28	0	0	0	0	33	94,28	
8	THCS Phong Bình	85	85	100	85	100	0	0	0	0	85	100	
9	THCS Phong Hòa	94	94	100	89	94.68	0	0	0	0	89	94.68	
10	THCS Nguyễn Tri Phương	89	89	100	83	93.25	0	0	1	1.12	84	94.38	
11	TH&THCS Nguyễn Lộ Trạch	47	47	100	43	91.48	0	0	4	8.51	47	100	
12	THCS Điện Lộc	79	79	100	72	91.13	0	0	0	0	72	91.13	
13	TH&THCS Điện Hòa	55	55	100	46	83.63	0	0	0	0	46	83.63	
14	THCS Điện Hải	77	77	100	76	98.7	0	0	0	0	76	98.7	
15	THCS Phong Hải	41	41	100	41	100	0	0	0	0	41	100	
	<b>Cộng</b>												

## III. Đánh giá chung

### 1. Ưu điểm

- Đã hoàn thành công tác PCGD cho trẻ mầm non 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục THCS đạt kết quả cao.

- Mạng lưới trường lớp từ mầm non đến trung học cơ sở được rà soát, sắp nhập hợp lý; tinh gọn bộ máy quản lý, phù hợp giữa các cấp, bậc học nhằm tạo thuận lợi cho việc ra lớp, học tập của con em.

- Công tác xây dựng trường lớp, cơ sở vật chất được đầu tư và tu sửa khá khang trang; trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, dạy và học ngày càng đầy đủ và hiện đại.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đã được quan tâm đầu tư xây dựng, tu sửa và mua sắm, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng với yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Bên cạnh đó, đa số các phòng học, phòng chức năng cũ không đảm bảo về diện tích, quy cách nên ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác của nhà trường.

- Việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS chưa cân đối, chưa phù hợp với yêu cầu phát triển nguồn lao động của địa phương, rất ít học sinh sau tốt nghiệp THCS vào học các trường trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề...

- Hoạt động giáo dục hướng nghiệp còn mang tính hình thức, chưa đi vào chiều sâu, chưa hiệu quả.

## **Phần 2**

### **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC TIÊU CHÍ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2021**

#### **I. Mục tiêu, chỉ tiêu**

##### **1. Mục tiêu**

Đẩy mạnh việc xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở các trường học có kế hoạch xây dựng nông thôn mới; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập THCS; thực hiện công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đảm bảo theo kế hoạch.

##### **2. Các chỉ tiêu cơ bản**

Công tác phổ cập giáo dục- xóa mù chữ: giữ vững và nâng cao tỷ lệ kết quả phổ cập giáo dục, cụ thể: có 16/16 xã, thị trấn đạt chuẩn PCGDMNTE5T; 16/16 xã, thị trấn được công nhận PCGDTH đạt mức độ 3; 16/16 xã được công nhận PCGDTHCS đạt mức độ 2, tỷ lệ 100% (trong đó có 80,0% xã, thị trấn được công nhận PCGD THCS mức độ 3)

Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 100% và tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 100%.

Tỷ lệ học sinh cấp THCS học nghề phổ thông đạt trên 99%.

Đến cuối năm 2021, có 13/16 xã, thị trấn đạt chuẩn nông thôn mới về tiêu chí số 5 và tiêu chí 14.1.

## **II. Nhiệm vụ và giải pháp**

### **1. *Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và chăm sóc trẻ mầm non, phổ thông.***

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các lực lượng xã hội về xã hội hóa giáo dục. Tập trung huy động các nguồn lực xã hội bằng cách huy động sự đóng góp của các cá nhân, tập thể... để thực hiện hoàn thành công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

- Thực hiện tốt phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, gắn kết chặt chẽ kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia với tiêu chí xây dựng CSVN và thiết bị dạy học trường học chuẩn nông thôn mới, làm cho việc xây dựng CSVN, thiết bị dạy học và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập THCS phải trở thành nhiệm vụ chính trị của địa phương và các cơ quan liên quan.

- Tổ chức tổng kết, biểu dương kịp thời những đóng góp của các cá nhân, tập thể tham gia các hoạt động xã hội hóa giáo dục.

### **2. *Tập trung xây dựng CSVN, tăng cường trang thiết bị đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.***

- Tiếp tục rà soát, đề nghị điều chỉnh quy hoạch mạng lưới trường, lớp theo Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 29/6/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 phù hợp với những định hướng mới của Trung ương về giáo dục, trên cơ sở đó quy hoạch quỹ đất công dành cho phát triển GD&ĐT, thực hiện việc mở rộng diện tích đủ chuẩn, đảm bảo sân chơi, bãi tập cho học sinh. Chú trọng việc đảm bảo chất lượng các công trình vệ sinh, nước sạch cho học sinh và giáo viên.

- Tăng cường công tác đầu tư sửa chữa, xây mới phòng học, phòng chức năng, khu hiệu bộ, nhà vệ sinh, cổng tường rào và mua sắm trang thiết bị dạy học để đáp ứng việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các tiêu chuẩn xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Việc đầu tư phải có trọng điểm, dứt điểm từng công trình, không đầu tư dàn trải, kéo dài làm ảnh hưởng đến hoạt động dạy và học của nhà trường.

- Tăng cường việc quản lý, sử dụng trang thiết bị dạy học, sử dụng có hiệu quả các phòng học bộ môn, thư viện, thiết bị... để phục vụ cho công tác dạy học.

### **3. *Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm để duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở.***

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học và THCS.

- Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá; tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh; đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, phối hợp rộng rãi với các tổ chức đoàn thể, tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực chăm lo việc học tập của con em, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học.

#### **4. Đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp trong các trường THCS**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục hướng nghiệp và công tác tuyển sinh vào các trường trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề trên địa bàn, giúp nhân dân có nhận thức đúng đắn về chủ trương phân luồng của Trung ương và địa phương.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng của công tác giáo dục hướng nghiệp ở các trường THCS theo chương trình mới được Bộ GD&ĐT ban hành. Đẩy mạnh công tác tư vấn nghề nghiệp cho học sinh phổ thông, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác giáo dục hướng nghiệp để góp phần phân luồng và chuẩn bị cho học sinh lớp 9 lựa chọn ngành nghề học để phù hợp với năng lực của bản thân và yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho công tác phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Huy động các tổ chức kinh tế - xã hội, các doanh nghiệp ở địa phương tham gia vào quá trình giáo dục hướng nghiệp cho học sinh phổ thông.

### **III. Tổ chức thực hiện**

- Các bộ phận của Phòng GD&ĐT quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc những nội dung được phân công tham mưu, phụ trách.

- Các đơn vị trường học căn cứ vào nội dung Kế hoạch này để phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức, đoàn thể triển khai thực hiện đảm bảo nội dung Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới năm 2021 trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND&UBND huyện (để báo cáo);
- Các trường MN, TH, THCS (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Phi Hùng**